

Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày 02 - 12 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Tuấn Minh.

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chung; Ông Cầm Văn C; Ông Lê Bắc Hải.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Ngô Xuân Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 8 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Cà Văn C, sinh ngày 8 tháng 4 năm 1978, tại huyện MA, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Cà Văn T (Đã chết) và bà Lò Thị P, sinh năm 1947; Vợ là Lò Thị X, sinh năm 1981 (bị cáo trong vụ án) và có 03 người con (con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 10/10/2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, Cục C10, Bộ công an với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lò Thị X, sinh năm 1981 tại huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông Lò Văn D, sinh năm 1961 và bà Lò Thị L, sinh năm 1965; Chồng là Cà Văn C, sinh năm 1978 (bị cáo trong vụ án) và có 03 người con (con lớn nhất sinh

năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2010); Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/11/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn C:** Bà Trần Bích L là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Niềm tin công lý, Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị X:** Ông Vũ Đức T là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Thăng Long, Đoàn luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Xuân B, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thúy N, sinh năm 1973. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9, ngách 4, Tô Hiệu, phường NT, quận HĐ, thành phố Hà Nội. Tạm trú: Số 408, nhà T1, ngõ 455 KM, phường NK, quận BD, thành phố Hà Nội. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bà Bùi Thị N, sinh năm 1985 và ông Bùi Văn H, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Xóm CL, xã KB, huyện KB, tỉnh Hòa Bình. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Bà Nguyễn Huyền T, sinh năm 1984. Nơi cư trú: 192C4, phường QL, quận HBT, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

- Ông Phạm Hồng T, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Phòng 10A1, khu tập thể VC, phường VC, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Hiện đang cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy số 5 XP, quận BTL, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 50 phút ngày 19/11/2020, tổ công tác Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực đường 20/11 thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu phát hiện Nguyễn Trọng N (trú tại quận Đống Đa, thành phố Hà Nội) đang điều khiển xe máy BKS 29T1-037.30 chở Nguyễn Huyền Trang (trú tại quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội) di chuyển trên đường theo hướng Yên Châu, Sơn La - Hà Nội có biểu hiện nghi vấn liên quan đến tội phạm ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N tự giác lấy trong túi áo ngực phía trong bên trái áo khoác đang mặc ra 01 túi giả da màu đen bên trong chứa các cục bột màu trắng và khai nhận là Heroine cất giữ để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trọng N.

Vật chứng thu giữ: 01 túi giả da màu đen bên trong có 01 túi nilon màu hồng chứa chất cục bột màu trắng (nghi là Heroine). Ngoài ra còn tạm giữ của N 05 chiếc điện thoại di động (gồm các nhãn hiệu Nokia, Viettel, Oppo, Sony, Samsung); 01 xe máy BKS 29T1-037.30; 1.000.000 đồng; 02 giấy đăng ký xe máy; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trọng N.

Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an huyện Yên Châu tạm giữ của Phạm Hồng Tiến 01 xe máy BKS 28B1-190.94 (Tiền điều khiển xe máy đi cùng nhóm của N).

Ngày 20/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Châu ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Trọng N tại phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Thu giữ tại ngăn kéo tủ gỗ cạnh giường trong phòng ngủ của Nguyễn Trọng N gồm: 01 hộp nhựa màu vàng bên trong có: 01 túi nilon màu xanh chứa 232 viên nén màu hồng (nghĩ là Methamphetamine); 03 túi nilon màu trắng bên trong các túi đều chứa chất bột tinh thể màu trắng (nghĩ là Methamphetamine); 01 cuộn giấy màu bạc kích thước dài 31 cm cùng nhiều túi zip màu trắng có khóa kéo kích thước khác nhau.

Mở rộng điều tra, ngày 23/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Châu ra Lệnh giữ, bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Cà Văn C và Lò Thị X (vợ C), cùng trú tại bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên.

Thu giữ tại bàn gỗ đặt trên giường ngủ: 01 túi nilon màu xanh bên trong chứa 40 viên nén màu hồng (nghĩ là Methamphetamine); 03 gói nilon bên trong đều chứa chất bột màu trắng (nghĩ là Heroine); 01 ví màu đen bên trong có 01 chứng minh nhân dân mang tên Cà Văn C và 120.000 đồng; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo; 01 chai nhựa không rõ nhãn mác, trên thân chai có khoan lỗ và gắn hai ống nhựa.

Thu giữ dưới đệm đầu giường trong phòng ngủ: 01 chiếc tất màu trắng bên trong có 06 gói nilon bên trong đều chứa chất cục bột màu trắng (nghĩ là Heroine); 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa 400 viên nén hình tròn màu hồng (nghĩ là Methamphetamine); 01 cân điện tử màu đen hiệu POCKET SCALE.

Quá trình bắt khẩn cấp, tạm giữ trên người của Lò Thị X 02 chiếc điện thoại di động (gồm các nhãn hiệu ITEL và Lenovo).

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 20/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Châu thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định: Chất cục bột màu trắng thu giữ quả tang của Nguyễn Trọng N có khối lượng 65,73 gam; trích 0,56 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu T.

Hồi 14 giờ 00 phút ngày 24/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Châu thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định:

- * Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà của Nguyễn Trọng N:
 - 232 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 23,34 gam; trích 05 viên có khối lượng 0,51 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu A1.
 - Khối lượng chất bột tinh thể màu trắng trong 03 túi là 3,82 gam; trích 0,42 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu từ A2 đến A4.

Tổng vật chứng thu giữ của Nguyễn Trọng N: 65,73 gam chất bột màu trắng; 232 viên nén khối lượng 23,34 gam; tinh thể màu trắng khối lượng 3,82 gam.

* Vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nhà của Cà Văn C và Lò Thị X:

- 400 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 41,33 gam; trích 05 viên có khối lượng 0,52 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu B1.

- Tổng khối lượng chất cục màu trắng trong 06 túi nilon trắng là 16,77 gam; trích 1,52 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu từ B2 đến B7.

- 40 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng 3,93 gam; trích 05 viên có khối lượng 0,49 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu B8.

- Tổng khối lượng chất cục bột màu trắng trong 03 túi nilon là 1,43 gam; trích 0,24 gam làm mẫu trưng cầu giám định, ký hiệu từ B9 đến B11.

Tổng vật chứng thu giữ của Cà Văn C và Lò Thị X: 440 viên nén tổng khối lượng 45,26 gam, chất cục bột màu trắng khối lượng 18,20 gam.

* Tại kết luận giám định số 1699 ngày 23/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là $T = 0,56$ gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 65,73 gam; loại Heroine”.

* Tại kết luận giám định số 1709 ngày 26/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: “06 mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A4 và B1, B8 đều là ma túy; loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,94 gam. 09 mẫu gửi giám định ký hiệu từ B2 đến B7 và từ B9 đến B11 đều là ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,44 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 72,42 gam; loại Methamphetamine và 18,20 gam; loại Heroine”.

Quá trình điều tra Nguyễn Trọng N, Cà Văn C và Lò Thị X khai nhận:

Khoảng đầu tháng 10/2020, Nguyễn Trọng N gặp và quen biết với Cà Văn Hải, trú tại bản Nà Tòng, xã Nà Tòng, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên. Quá trình quen biết, Hải dẫn N đi lên Điện Biên đến nhà vợ chồng Cà Văn C và Lò Thị X (X là em họ của Hải) tại bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên chơi. Tại đây N biết C có ma túy bán, N và C kết bạn facebook để liên lạc.

Khoảng 20 giờ ngày 15/11/2020, N gọi điện qua ứng dụng messenger cho Cà Văn C đặt mua 1,8 cây Heroine. C đồng ý và nói giá 17.000.000 đồng/01 cây; 1,8 cây giá 30.600.000 đồng, khi nào N đến nhà thì đưa tiền mua ma túy cho Lò Thị X (vợ C); N hẹn ngày 16/11/2020 sẽ lên nhà C trao đổi mua bán ma túy. C kể lại với X nội dung đã trao đổi với N và bảo X đưa tiền để C đi mua ma

túy về bán cho N, X đồng ý. Do chưa có đủ tiền nên ngày 16/11/2020, N chưa lên nhà C như đã hẹn.

Khoảng 08 giờ ngày 17/11/2020, X đưa cho C 26.400.000 đồng, C cầm tiền đi bộ đến khu vực kè suối phía sau trạm y tế xã BL tìm mua ma túy. Tại đây, C gặp một người đàn ông dân tộc Mông. Qua trao đổi, C biết người đàn ông đó có ma túy bán và hỏi mua được 02 cây Heroine với giá 26.000.000 đồng. Mua được ma túy, C cất vào túi quần đang mặc sau đó đi bộ về nhà cất giấu ma túy dưới gầm giường trong phòng ngủ.

Khoảng 22 giờ ngày 17/11/2020, N rủ Nguyễn Huyền Trang (trú tại phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng) và Phạm Hồng Tiến (trú tại khu tập thể Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa) cùng lên Sơn La chơi và lấy giúp N 02 chiếc xe máy mang về Hà Nội (*Vì trước đó ngày 09/11/2020 N cùng bạn tên Tuấn đi xe máy lên Sơn La chơi, khi quay về Hà Nội, N và Tuấn đi bằng xe khách, 02 xe máy gửi tại cửa hàng của Nguyễn Văn Hưng, trú tại tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La*), Trang và Tiến đồng ý. N, Trang và Tiến đi xe khách Sơn La, ba người ăn sáng sau đó N rủ Trang và Tiến lên Điện Biên; Trang, Tiến đồng ý (*N không nói với Trang, Tiến về việc lên Điện Biên mua ma túy*). N thuê taxi cùng Trang, Tiến đi lên Tuần Giáo, Điện Biên đến nhà Cà Văn C. Trên đường đi N nhắn tin messenger cho C thông báo chuẩn bị đến. Nhận được tin nhắn của N, C nói với X khi N đến đưa tiền mua ma túy thì cầm.

Khi đến nhà C, Trang và Tiến ngồi bên ngoài hiên nhà uống nước. N đi vào trong nhà gặp Lò Thị X đang ăn cơm, C đang rửa mặt ngoài bể nước. N đưa tiền cho X và bảo thiếu 600.000 đồng (*X không đếm lại tiền, X chỉ nhớ N đưa khoảng 29.000.000 đồng – 30.000.000 đồng và biết đây là tiền N trả do mua ma túy của C*), X ra nói với C bảo N đưa tiền còn thiếu 600.000 đồng, C bảo thiếu cũng được. Sau đó X đi vào nhà thấy N mang theo nhiều điện thoại nên bảo N cho 01 chiếc coi như bù vào số tiền còn thiếu, N đồng ý và đưa cho X 01 chiếc điện thoại hiệu Lenovo (chiếc điện thoại này đã bị Cơ quan điều tra thu giữ trên người Lò Thị X khi bắt giữ khẩn cấp). X cầm tiền và điện thoại cất ở đầu giường trong phòng và nằm ngủ. C bảo N sang một phòng ngủ khác. C lấy số ma túy mua được ngày 17/11/2020 dùng cân điện tử cân đủ 1,8 cây đưa cho N, còn lại 0,2 cây Heroine C để lại và đã sử dụng hết. N cất ma túy mua được vào túi giả da màu đen mang theo trước đó cất trong người sau đó cùng Trang, Tiến đi taxi về thành phố Sơn La. (*Việc trao đổi mua bán ma túy giữa C và N diễn ra trong nhà, Trang và Tiến ngồi uống nước ở ngoài hiên nên Trang và Tiến không biết, không được chứng kiến*).

Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đến khu vực bến xe Sơn La, N đến quán của Nguyễn Văn Hưng lấy 02 xe máy đã gửi trước đó (01 xe BKS 28B1-190.94 và 01 xe BKS 29T1-037.30) sau đó cùng Trang và Tiến thuê phòng 303 nhà nghỉ Bảo Ngọc, địa chỉ tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La. Tại phòng nghỉ, N lấy hồng phiến và Heroine ra cùng Trang, Tiến sử dụng.

Đến khoảng 20 giờ ngày 19/11/2020, N cất ví giả da bên trong có ma túy vào túi áo ngực phía trong bên trái áo khoác đang mặc sau đó điều khiển xe máy BKS 29T1-037.30 chở Nguyễn Huyền Trang, còn Tiến một mình điều khiển xe máy BKS 28B1-190.94 cùng đi về thành phố Hà Nội. Khi đến khu vực đường 20/11 thuộc địa phận tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La Phạm Hồng Tiến bị tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông huyện Yên Châu yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính, Tiến gọi điện cho N mang giấy tờ xe đến; khi N và Trang đến, qua công tác kiểm tra hành chính, tổ công tác phát hiện trong túi áo của N có ma túy, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Trọng N và thu giữ vật chứng.

Đối với Cà Văn C và Lò Thị X: Khoảng 08 giờ ngày 22/11/2020, Cà Văn C bảo X đưa tiền để đi mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, X đưa cho C 26.000.000 đồng (là số tiền còn lại từ việc bán ma túy cho Nguyễn Trọng N ngày 18/11/2020). C cầm tiền đi bộ ra khu vực kè suối phía sau Trạm y tế xã BL, tại đây C gặp người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho C trước đó. C mua được 02 túi hồng phiến (mỗi túi có 220 viên) với giá 5.000.000 đồng và 14.000.000 đồng tiền Heroine, đồng thời C trả nợ cho người đàn ông 6.000.000 đồng. Sau đó C đi ra chợ ăn uống hết 880.000 đồng, còn 120.000 đồng C cất trong ví (số tiền này đã bị Cơ quan điều tra thu giữ khi khám xét khẩn cấp). C mang số ma túy mua được về nhà chia thành các gói nhỏ, 40 viên hồng phiến và 03 gói Heroine cất trong ngăn bàn gỗ trong phòng ngủ, 400 viên hồng phiến và 06 gói Heroine còn lại cất trong một chiếc tất màu trắng để dưới đệm đầu giường ngủ. Đến 12 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, Cà Văn C và Lò Thị X bị cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Yên Châu ra lệnh bắt khẩn cấp và khám xét nơi ở, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Ngoài lần thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, Nguyễn Trọng N còn khai nhận: Khoảng đầu tháng 11/2020, tại khu vực bến xe khách Mỹ Đình, Hà Nội Nguyễn Trọng N mua được của một người đàn ông không quen, không biết địa chỉ (người đàn ông tự giới thiệu tên là Bin) 250 viên Hồng phiến và một ít ma túy đá với giá 10.000.000 đồng, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy, N mang về cất giấu tại phòng ngủ ở nhà để sử dụng cho bản thân và đã bán một ít cho một số người nghiện không quen biết, đồng thời còn đưa cho Trang và Tiến sử dụng cùng tại nhà nghỉ Bảo Ngọc, số ma túy còn lại đã bị Cơ quan Công an thu giữ khi khám xét chỗ ở vào ngày 21/11/2021.

Trong quá trình điều tra bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Sơn La. Ngày 19/02/2021, Nguyễn Trọng N bị đột quỵ não, viêm phổi, suy thận, tổn thương gan, tăng huyết áp/sau ngừng tuần hoàn dẫn đến tử vong. Ngày 12/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với Nguyễn Trọng N theo quy định điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 115/CTr-VKS-P1 ngày 11 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Cà Văn C và Lò Thị X về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Cà Văn C và Lò Thị X phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Cà Văn C 20 năm tù.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị X 20 năm tù.

Về xử lý vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- Quan điểm của Luật sư Trần Bích L bào chữa cho bị cáo Cà Văn C và Luật sư Vũ Đức Thuận bào chữa cho bị cáo Lò Thị X: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo C và bị cáo X đều là dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo C mức hình phạt tù thấp nhất của khung hình phạt và bị cáo X 12 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt và nêu ý kiến của mình trong đơn nên không có ý kiến tranh luận.

- Các bị cáo Cà Văn C, Lò Thị X nhất trí với quan điểm bào chữa của các Luật sư, xin giảm nhẹ hình phạt mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với Nguyễn Trọng N: Trong quá trình điều tra bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Sơn La. Ngày 19/02/2021, Nguyễn Trọng N bị đột quỵ não, viêm phổi, suy thận, tổn thương gan, tăng huyết áp/sau ngừng tuần hoàn dẫn đến tử vong. Ngày 12/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La đã ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với Nguyễn Trọng N theo quy định điểm a khoản 1 Điều 230 Bộ luật Tố tụng Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Trong khoảng thời gian từ ngày 18/11/2020 đến ngày 23/11/2020, tại bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên, Cà Văn C và Lò Thị X đã 02 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 129,19 gam; trong đó có 45,26 gam Methamphetamine và 83,93 gam Heroine. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 22 giờ 50 phút ngày 19/11/2020, tại tiểu khu 3, thị trấn Yên Châu, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đối với Nguyễn Trọng N cùng vật chứng thu giữ của vụ án;

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, trích mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 16 giờ ngày 20/11/2020 và hồi 14 giờ ngày 24/11/2020, tại Công an huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đối với vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn N;

- Kết luận giám định số 1699 ngày 23/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine; khối lượng của mẫu gửi giám định là $T = 0,56$ gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 65,73 gam; loại Heroine”.

- Biên bản khám xét chỗ ở của Cà Văn C lập hồi 12 giờ 30 phút ngày 23/11/2020, tại bản XT2, xã BL, huyện MA, tỉnh Điện Biên cùng vật chứng thu giữ tại nhà Cà Văn C.

- Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 14 giờ, 14 giờ 20 phút đối với Cà Văn C và Lò Thị X.

- Biên bản mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng hồi 14 giờ ngày 24/11/2020, tại Phòng PC 09 Công an tỉnh Sơn La đối với vật chứng thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Trọng N, Cà Văn C, Lò Thị X.

- Kết luận giám định số 1709 ngày 26/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“*06 mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A4 và B1, B8 đều là ma túy; loại Methamphetamine. Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,94 gam.*

09 mẫu gửi giám định ký hiệu từ B2 đến B7 và từ B9 đến B11 đều là ma túy; loại Heroine. Tổng khối lượng của các mẫu gửi giám định là 1,44 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 72,42 gam; loại Methamphetamine và 18,20 gam; loại Heroine”.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Cà Văn C và Lò Thị X phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng:

Các bị cáo Cà Văn C và Lò Thị X đã hai lần có hành vi mua bán trái phép 83,93 gam Heroine và 45,26 gam Methamphetamine, vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này*” có khung hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo có hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; hơn nữa tội phạm về ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác. Bị cáo Cà Văn C có nhân thân xấu, ngày 10/10/2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, Cục C10, Bộ công an với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như vai trò phạm tội của từng bị cáo mới đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung, cũng như công tác đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Xét vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Cà Văn C là người trực tiếp trao đổi mua bán ma túy, chủ động liên lạc, thỏa thuận giá cả với người mua và người bán ma túy, do đó bị cáo giữ vai trò chính, chủ mưu trong vụ án.

Bị cáo Lò Thị X (vợ bị cáo C) là người thực hiện hành vi phạm tội theo sự chỉ đạo của bị cáo C, trực tiếp nhận và cất giữ tiền bán ma túy của Cà Văn C; bị cáo không quen biết đối tượng bán ma túy, loại ma túy cũng như khối lượng ma túy mà bị cáo C bán, do đó bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Cà Văn C có nhân thân xấu, ngày 10/10/2003 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu áp dụng quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà, Cục C10, Bộ Công an với thời hạn 24 tháng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Cà Văn C và bị cáo Lò Thị X có mẹ đẻ và mẹ chồng (bà Lò Thị Pang) là người có công với cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến Hạng nhất, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lò Thị X tham gia phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo Cà Văn C nên được áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, song xét thấy các bị cáo đều là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành nên cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và luật sư bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa, không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và các đối tượng liên quan đến vụ án:

Về nguồn gốc 83,93 gam Heroine và 45,26 gam Methamphetamine thu giữ trong vụ án, bị cáo Cà Văn C khai mua của người đàn ông dân tộc Mông không biết họ tên, tuổi và địa chỉ cụ thể. Ngoài lời khai của bị cáo C, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng xác minh điều tra.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Trọng N tại bến xe Mỹ Đình, Hà Nội. N khai không quen, không biết địa chỉ. Ngoài lời khai của N, Cơ quan điều tra không có căn cứ mở rộng xác minh điều tra.

Đối với Nguyễn Huyền Trang và Phạm Hồng Tiến. Trong các ngày 18 và 19/11/2020, Trang và Tiến khai nhận có hành vi cùng Nguyễn Trọng N sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định, Trang và Tiến không biết và không tham gia vào việc Nguyễn Trọng N đi mua ma túy, không biết việc N cất giữ ma túy trong người từ thời gian nào, nhằm mục đích gì, do đó không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và T. Ngày 16/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC04), Công an tỉnh Sơn La ra Quyết định số 10308, 10309 xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền đối với Nguyễn Huyền T 750.000 đồng và phạt tiền đối với Phạm Hồng T 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với bà Nguyễn Thị S chủ nhà nghỉ Bảo Ngọc; địa chỉ tại tổ 02, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La. Ngày 18/11/2020, Nguyễn Trọng N thuê phòng 303 của nhà nghỉ trong thời gian từ 18 giờ ngày 18/11/2021 đến 20 giờ ngày 19/11/2020. Căn cứ tài liệu điều tra xác định, quá trình cho thuê phòng nghỉ bà S chỉ biết việc N cùng Trang và Tiên sử dụng phòng nghỉ để ở, không biết N, T, T thuê phòng để sử dụng ma túy. Đối với Nguyễn Văn H; trú tại tổ 02, phường QT, thành phố Sơn La là chủ quán cơm mà Nguyễn Trọng N gửi nhờ 02 chiếc xe máy (chiếc xe BKS 28B1-190.94 và chiếc xe BKS 29T1-037.30) thời gian từ ngày 09/11/2020 đến 18/11/2020, H không biết N sử dụng 02 chiếc xe máy trên nhằm mục đích gì. Do vậy Nguyễn Thị S và Nguyễn Văn H không liên đến quan vụ án.

Đối với Cà Văn H; trú tại xã Nà Tông, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; N khai H là người dẫn N đến nhà C và X. Cơ quan điều tra đã triệu tập H để làm việc nhưng H không có mặt tại địa phương. Quá trình điều tra N khai H không biết, không tham gia vào việc mua bán ma túy.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 81,93 gam Heroine và 70,48 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích lấy mẫu gửi giám định, là loại ma túy Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy cùng 01 ví màu đen, 01 bật lửa ga, 01 chai nhựa, 01 chiếc tất màu trắng, 01 chiếc cân điện tử, 01 hộp nhựa, 01 cuộn giấy màu bạc, 01 túi nilon màu trắng túi Zip, 03 chiếc ví giả da và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Trọng N không còn giá trị sử dụng.

Đối với 08 chiếc điện thoại di động gồm các nhãn hiệu Vivo, ITEL, Lenovo, Viettel, Nokia, Oppo A83, Sony Xperi, Galaxy A9 thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trọng N và khám xét khẩn cấp chỗ ở Cà Văn C, Lò Thị X. Xét thấy là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc phạm tội, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 120.000đ (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*) thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở Cà Văn C và số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trọng N, xác định là số tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 xe máy thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trọng N. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 29T1-037.03 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thúy N; chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 28N1-190.94 là tài sản hợp pháp của bà Bùi Thị Na và ông Bùi Văn Hùng bị mất trộm. Xét thấy, việc Nguyễn Trọng N sử dụng 02 xe máy trên để phạm tội ông Bính, bà Nga và bà Na, ông Hùng không biết và không tham gia. Do đó, cần trả lại chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 29T1-037.03 cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân Bính

và bà Nguyễn Thúy N cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Xuân B; trả lại chiếc xe máy Honda Wave, biển kiểm soát 28N1-190.94 cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị N và ông Bùi Văn H cùng 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Bùi Thị N.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Cà Văn C. Xét thấy, đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Cà Văn C.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Cà Văn C phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Cà Văn C 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/11/2020)

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò Thị X phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Thị X 19 (Mười chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/11/2020).

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung (*phạt tiền*) đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- *Tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong có mẫu N = 65,17 gam, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, 01 mảnh nilon màu hồng + 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 01 túi giả da màu đen.

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong có 02 phong bì giấy niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 02 (hai) mảnh nilon màu xanh + 07 (bảy) mảnh nilon màu trắng + 02 (hai) túi nilon màu xanh và 10 (mười) túi nilon màu trắng chứa các mẫu C1 = 40,81 gam; C2 = 2,52 gam; C3 = 2,67 gam; C4 = 2,36 gam; C5 = 2,6 gam; C6 = 2,65 gam; C7 = 2,77 gam; C8 = 3,44 gam; C9 = 0,61 gam; C10 = 0,58 gam.

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong gồm có 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở + 01 (một) túi nilon màu xanh + 04 (bốn) túi ZIP màu trắng + 04 (bốn) túi nilon màu trắng đựng các mẫu N1 = 22,83 gam; N2 = 0,8 gam; N3 = 0,79 gam; N4 = 1,81 gam.

- + 01 ví màu đen, đã qua sử dụng, thu giữ của Cà Văn C.
- + 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng, thu giữ của Cà Văn C.
- + 01 chai nhựa không có nhãn mác, trên thân chai có khoan lỗ và gắn 02 ống nhựa, một ống màu trắng, 01 ống màu xanh gắn với nhau, nghi là dụng cụ sử dụng ma túy, đã qua sử dụng.
- + 01 chiếc tất màu trắng không có nhãn hiệu.
- + 01 chiếc cân điện tử màu đen, trên nắp cân có dòng chữ POCKET SCALE.
- + 01 căn cước công dân số 001083026188 mang tên Nguyễn Trọng N do Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư, cấp ngày 13/9/2017.
- + 01 hộp nhựa màu vàng, nắp hộp bơ thực vật trường an MARGARINE.
- + 01 cuộn giấy màu bạc, kích thước dài 31 cm.
- + 01 túi nilon màu trắng loại túi Zip có khóa kéo kín miệng, kích thước 12cm x 18 cm. Bên trong có nhiều túi nilon màu trắng đồng dạng, loại túi Zip, kích thước 5,5 x 8,2 cm.
- + 01 túi nilon màu trắng loại túi Zip có khóa kéo kín miệng, kích thước dài 15 cm x 9,5 cm. Bên trong có nhiều túi nilon màu trắng đồng dạng, loại túi Zip có khóa kéo màu xanh đỏ, kích thước 4 cm x 4cm.
- **Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:**
- + 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Vivo, vỏ màu xanh lam đã qua sử dụng, có số IMEI1: 864 58 049 014 276; IMEI2: 864 588 049 014 268.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xanh đen đã qua sử dụng, có số IMEI1: 352724106532822; IMEI2: 352724106532830, bên trong có lắp sim viettel số: 0862 576 005.
- + 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng màu trắng, nhãn hiệu Lenovo, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 864173135343755; IMEI2: 864173037339801, bên trong không lắp thẻ sim.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, màu đỏ, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 356781091059316; IMEI2: 356781091059324.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 353408094515689; IMEI2: 353407093093680.
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A83 (2018), màu xanh dương, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 868503039932334; IMEI2: 868503039932326.
- + 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Sony Xperi, màu đen, đã qua sử dụng, có số IMEI: 359 100 062 173 724.

+ 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Galaxy A9 (2018), màu xanh dương, đã qua sử dụng, có số IMEI1: 3550 85100 326 182; IMEI2: 355 086 100 326 180.

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong có 120.000đ (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*) + vỏ phong bì cũ gửi giám định.

+ 01 phong bì còn nguyên niêm phong, bên trong có 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) + vỏ phong bì cũ gửi giám định.

- Trả lại cho bị cáo Cà Văn C:

+ 01 chứng minh nhân dân số 040 365 377 do Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 21/02/2017 mang tên Cà Văn C.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị N và ông Bùi Văn H:

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave, màu xanh đen bạc BKS: 28B1 - 190.94, số khung RLHJA3902HY224373, số máy JA39E0224400. Tình trạng xe máy cũ đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa, hai bên giao nhận không tiến hành kiểm tra tình trạng máy bên trong.

+ 01 giấy đăng lý xe mô tô xe máy số 010685, mang tên Bùi Thị Na, BKS: 28B1 - 190.94 do Công an huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình cấp ngày 20/9/2017. Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trọng N.

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Xuân B và bà Nguyễn Thúy N:

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda - Wave, màu đỏ, đen BKS: 29T1 - 037.03, số khung RLHJC4329BY174301, số máy JC43E6097035. Tình trạng xe máy cũ đã qua sử dụng, xe không có chìa khóa, hai bên giao nhận không tiến hành kiểm tra tình trạng máy bên trong.

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô xe máy số 029388, mang tên Nguyễn Xuân Bính, BKS: 29T1 - 037.30, do Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội cấp ngày 21/6/2011. Thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Trọng N.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/01/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Cà Văn C và bị cáo Lò Thị X mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo bản án: Căn cứ Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Cà Văn C và bị cáo Lò Thị X có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (02/12/2021); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Bùi Thị N, ông Bùi Văn H và ông Nguyễn

Xuân B, bà Nguyễn Thúy N vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo, luật sư, người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Phạm Tuấn Minh

